TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 35/2017/HSST
Ngày 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Oanh;

2. Bà Lê Thị Phương Dung;

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương *tham gia phiên toà*: Ông Trịnh Đình Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2017/HSST-QĐ ngày 14/4/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P; tiền sự, tiền án: Không, bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2016 đến ngày 01/9/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Sỹ L, sinh năm 1957 (chết); Nơi cư trú: Khu phố Q, thị trấn W, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Trần Thị T, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Khu phố Q, thị trấn W, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khu phố Q, thị trấn W, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Sỹ G, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Khu phố Q, thị trấn W, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn W, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty bảo hiểm O.

Địa chỉ: Số 555 Đại lộ S, khu phố 5, phường J, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh T - Giám đốc Công ty.

Đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Nguyễn Thị P.T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số 100, đường V, phường K, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị X, sinh năm 1976; Nơi cư trú: 300, đường số 50, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe hạng C, số: 370141009467, do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 16/12/2014, H lái xe thuê cho bà Phạm Thị X.

Khoảng 19 giờ ngày 21/5/2016, Nguyễn Văn H đỗ xe ô tô tải biển số 47C-98765 trên đường ĐT 741 thuộc Ấp X, xã Y, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương rồi đi vào nhà. Khi H đỗ xe, đầu xe quay về hướng thị trấn W, vành lốp bánh sau bên phụ cách mép đường là 0,2 mét; vành lốp bên phụ bánh trước cách mép đường 0,15 mét gây cản trở giao thông trên làn đường giành cho xe mô tô. Mặc dù H dừng xe sát mép đường, xe có bật xi nhan trước, sau và đèn rơ mi nhưng H không đặt biển báo hiệu để cảnh báo đối với các phương tiện lưu thông trên đường ĐT 741 đúng quy định. Khoảng 19 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Sỹ L điều khiển xe mô tô biển số 61FH - 1234 đi trên làn đường giành cho xe mô tô của đường ĐT 741 hướng từ xã Y xuống thị trấn W, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nên ông L không phát hiện được xe của H đang đỗ phía trước. Ông L điều khiển xe mô tô va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô của H, làm xe mô tô và ông L ngã xuống đường, khu vực va chạm giữa hai xe cách vạch kẻ phân làn đường giữa xe ô tô tải và xe mô tô là 1,3m. Sau đó, ông L tử vong, xe mô tô hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương khám nghiệm hiện trường, lấy trụ điện số 120-i bên trái đường theo hướng 02 phương tiện gây tai nạn lưu thông từ UBND xã Y đến thị trấn W làm chuẩn, lấy mép đường bên phải theo hướng 02 phương tiện gây tai nạn lưu thông từ UBND xã Y đến thị trấn W làm chuẩn các dấu vết hiện trường thể hiện như sau:

Từ trụ điện số 120-i đo đến số (1) trục bánh sau bên phụ xe ô tô là 26 mét;

Từ vành lốp bánh sau bên phụ ô tô số (1) chiếu vuông góc vào mép đường là 0,2 mét;

Từ vành lốp bên phụ bánh trước ô tô số (1) chiếu vuông góc vào mép đường là 0,15 mét;

Từ tâm lốp bánh xe sau bên tài ô tô số (1) đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô số (2) là 1,8 mét;

Từ tâm trục bánh sau xe mô tô số (2) chiếu vuông góc vào mép đường là 2,7 mét;

Từ tâm trục bánh sau xe mô tô số (2) đo đến vết máu số (3) là 1,1 mét;

Từ số (3) chiếu vuông góc vào mép đường là 3,7 mét.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1264/GĐPY ngày 26/5/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Sỹ L là do chấn thương sọ não, dập não.

Kết luận giám định số 2280/GĐPY ngày 22/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Khoảng 04ml máu của tử thi Nguyễn Sỹ L đựng trong một bơm kim tiêm y tế được niêm phong, gửi đến giám định: Có thành phần Ethanol, nồng độ: 127,77mg/100ml.

Kết luận định giá 03/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định hư hỏng của xe mô tô biển số 61FH-1234 có giá trị là 750.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 (một) Giấy phép lái xe ô tô hạng C số: 370141009467 mang tên Nguyễn Văn H;

- 01 (một) xe mô tô biển số 61FH-1234, số khung: T51000632, số máy: 00000632;

- 01 (một) xe ô tô biển số 47C-98765, số khung: KMFAA19RPRU000023, số máy: D6BRR002087;

Cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; đánh giá tính chất, mức độ, hành vi pham tội của bị cáo Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại, đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Đồng thời xử

lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 Giấy phép lái xe hạng C số 370141009467 mang tên Nguyễn Văn H.

Phần tranh luận, bị cáo đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, các đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của bị cáo. Bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 19 giờ ngày 21/5/2016, Nguyễn Văn H đỗ xe ô tô tải biển số 47C-98765 trên đường ĐT 741 thuộc Ấp X, xã Y, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm để cảnh báo người tham gia giao thông nên ông Nguyễn Sỹ L điều khiển xe mô tô biển số 61FH-1234 đi trên làn đường giành cho xe mô tô đã va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô 47C-98765 của H làm ông L tử vong.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi dừng xe không đảm bảo an toàn của bị cáo gây tai nạn hậu quả làm chết 01 người đã vi phạm khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý

hoang mang, lo sợ cho những người tham gia giao thông. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; người bi hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông với nồng độ cồn vượt quá quy định đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có khả năng tự cải tạo và không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn. Do đó, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội mà cho bị cáo chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo và bà Phạm Thị X đã liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Sỹ G là đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Bà X không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 20.000.000đ (số tiền đã liên đới bồi thường cho gia đình bị hại) nên HĐXX không xem xét.

- Xe ô tô biển số 47C-98765, do bà Trương Thị T.H đứng tên đã được mua bảo hiểm tại Công ty bảo hiểm O, chiếc xe đã được bà Trương Thị T.H và chồng là ông Lê C.D ủy quyền cho ông Lê L.H sử dụng. Ngày 23/6/2015, ông Lê L.H ủy quyền cho bà Phạm Thị X sử dụng đến ngày 14/12/2019. Sau khi vụ việc xảy ra thì bà Phạm Thị X yêu cầu Công ty bảo hiểm O bồi thường số tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng). Công ty bảo hiểm O đã bồi thường số tiền trên cho bà X, bà X không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển số 47C-98765 là xe bà X được ủy quyền sử dụng đến ngày 14/12/2019. Đây là tài sản hợp pháp của bà X nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho bà X và bà X không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 61FH-1234 là tài sản hợp pháp của người bị hại Nguyễn Sỹ L nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Sỹ G. Ông G đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Đối với giấy phép lái xe hạng C số 370141009467 mang tên Nguyễn Văn H, xét không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe nên cần trả lại cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo là phù hợp nên HĐXX xem xét, chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày 26/7/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên HĐXX không xem xét.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 370141009467 mang tên Nguyễn Văn H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2016 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Khoa